

## Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

#### Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

##### 1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: Mua sắm thiết bị y tế (hóa chất, vật tư tiêu hao) của Trung tâm Y tế khu vực U Minh giai đoạn 2026-2027.
- Tên gói thầu: Gói 7: Vật tư: kim tiêm, kim lườn, kim châm cứu.
- Giá gói thầu (đã bao gồm VAT): 275.046.600 VND.
- Nguồn vốn: Nguồn thu hoạt động sự nghiệp và các nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.
- Phương thức đấu thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 90 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025.
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 24 tháng.
- Tùy chọn mua thêm: Không áp dụng.

##### 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

| STT | Tên danh mục hàng hóa | Mô tả tính năng và thông số kỹ thuật cơ bản (hoặc tương đương)   |
|-----|-----------------------|--|
| 1   | Kim châm cứu 11.6cm   | Kim châm cứu 11.6cm, thân kim được là bằng sợi thép y tế không gỉ, nhẵn. Mũi kim tròn, đều, không cong vênh. Được vô trùng |
| 2   | Kim châm cứu 4.5 cm   | Kim châm cứu 4.5 cm, thân kim được là bằng sợi thép y tế không gỉ, nhẵn. Mũi kim tròn, đều, không cong vênh. Được vô trùng |
| 3   | Kim châm cứu 7.5 cm   | Kim châm cứu 7.5 cm, thân kim được là bằng sợi thép y tế không gỉ, nhẵn. Mũi kim tròn, đều, không cong vênh. Được vô trùng |
| 4   | Kim châm cứu 3cm      | Kim châm cứu 3cm, thân kim được là bằng sợi thép y tế không gỉ, nhẵn. Mũi kim tròn, đều, không cong vênh. Được vô trùng    |

|    |  |  |
|----|--|--|
| 5  | Kim lấy máu đường huyết                        | Kim bằng thép, sắc nhọn, dùng để lấy máu mao mạch thử đường huyết  |
| 6  | Kim gây tê tùy sống số 27                      | Kim chọc dò gây tê tùy sống. Nguyên liệu là thép không gỉ, polycarbonat, polypropylen và chất dính UV. Kim số 27   |
| 7  | Kim luồn số 18 (Có cánh, có công để bơm thuốc) | Kim luồn số 18G x 1,3mm x 45 mm; đóng gói vô trùng từng cái. Kim bằng kim loại được làm bằng thép rất sắc và siêu mỏng, dễ dàng xuyên qua da và thành mạch; kim bằng silicon ôm chặt kim bằng kim loại giúp kim có tính đàn hồi cao. Có van điều khiển đóng/ mở giúp việc tiêm thuốc được dễ dàng. |
| 8  | Kim luồn số 20 (Có cánh, có công để bơm thuốc) | Kim luồn số 20G x 1.1mm x 32 mm; đóng gói vô trùng từng cái. Kim bằng kim loại được làm bằng thép rất sắc và siêu mỏng, dễ dàng xuyên qua da và thành mạch; kim bằng silicon ôm chặt kim bằng kim loại giúp kim có tính đàn hồi cao. Có van điều khiển đóng/ mở giúp việc tiêm thuốc được dễ dàng. |
| 9  | Kim luồn số 22 (Có cánh, có công để bơm thuốc) | Kim luồn số 22G x 0.9mm x 25 mm; đóng gói vô trùng từng cái. Kim bằng kim loại được làm bằng thép rất sắc và siêu mỏng, dễ dàng xuyên qua da và thành mạch; kim bằng silicon ôm chặt kim bằng kim loại giúp kim có tính đàn hồi cao. Có van điều khiển đóng/ mở giúp việc tiêm thuốc được dễ dàng. |
| 10 | Kim luồn số 24 (Có cánh, có công để bơm thuốc) | Kim luồn số 24G x 0.7mm x 19 mm; đóng gói vô trùng từng cái. Kim được làm bằng thép không gỉ và siêu mỏng, dễ dàng xuyên qua da và thành mạch; kim bằng silicon ôm chặt kim bằng kim loại giúp kim có tính đàn hồi cao. Có van điều khiển đóng/ mở.  |
| 11 | Kim tiêm vô trùng sử dụng một lần, 18G         | Kim tiêm vô trùng sử dụng một lần. Để kim được làm bằng nhựa PP dùng trong y tế. Kim sắc nhọn, được làm bằng thép không gỉ, không bị oxy hóa, vát 3 cạnh, có nắp đậy. Sản phẩm đóng gói trong túi riêng, đảm bảo vô trùng, tiệt trùng bằng khí E.O, không độc tố, không chất gây sốt               |
| 12 | Kim số 23G                                     | Kim số 23G thân kim tiêm : Thép không gỉ, có đủ độ cứng cơ khí và không bị oxy hóa.  |
| 13 | Kim Nha số 27G                                 | Cỡ kim: 27G. Chiều dài kim: 30mm   |

### **Ghi chú:**

- Trường hợp nhà thầu dự thầu hàng hóa có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn so với E-HSMT thì nhà thầu phải đảm bảo hàng hóa dự thầu có thông số kỹ thuật và tính năng sử dụng giống với các hàng hóa yêu cầu.

- “Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các vật tư (hóa chất) đã nêu trên.

- Nhãn hiệu, tên nhà sản xuất hàng hóa nêu trong E-HSMT (nếu có) chỉ mang tính tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa, không phải tiêu

chuẩn đánh giá, nhà thầu có thể chào hàng hóa của hãng khác có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn các hàng hóa nêu trên về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ. Nhà thầu phải lập bảng liệt kê thông số kỹ thuật hàng hóa dự thầu.

### **1.3. Các yêu cầu khác**

#### *1.3.1. Các yêu cầu chung:*

- Hàng hoá phải được cấp phép lưu hành hợp pháp tại Việt Nam;
- Xuất xứ, mã hiệu, tên thương mại, phân loại (đối với hàng hóa là trang thiết bị y tế theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế) yêu cầu Nhà thầu phải chào rõ ràng, đúng quy định, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Tiêu chuẩn chất lượng hàng hoá: Phải tuân thủ theo các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ; sản phẩm phải đạt các tiêu chuẩn quản lý chất lượng như ISO, CE, FDA, ...
- Hạn sử dụng: Theo quy định của E-HSMT;
- Nhãn hàng hoá: Theo đúng quy định của pháp luật về ghi nhãn hàng hoá;
- Đóng gói, bảo quản hàng hoá: Theo đúng yêu cầu của nhà sản xuất, ngoài ra việc đóng gói phải phù hợp với từng loại phương tiện vận chuyển để chuyển hàng hoá nhằm phòng ngừa mọi hư hỏng trong quá trình vận chuyển, bốc dỡ và các tác động khác của môi trường.
- Đảm bảo cung ứng đúng chủng loại và đủ số lượng hàng hoá nếu trúng thầu.
- Đảm bảo khả năng cung cấp hàng hóa đạt yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng hàng hóa theo yêu cầu của Hồ sơ mời thầu trước đó thông qua đấu thầu rộng rãi và đúng giá trúng thầu (kể cả trong trường hợp có trượt giá trong năm).
- Đảm bảo thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Chủ đầu tư.
- Bảo hành:
  - + Thời gian bảo hành hàng hóa theo đúng yêu cầu của hồ sơ mời thầu
  - + Phương thức bảo hành: Khi có yêu cầu về bảo hành, Nhà thầu phải cử chuyên gia (nhân sự có chuyên môn phù hợp) liên hệ để thực hiện công tác bảo hành không chậm quá 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư. Nếu hết thời gian này mà Nhà thầu chưa liên hệ để thực hiện công tác bảo hành hoặc có liên hệ nhưng không đáp ứng theo yêu cầu của Chủ đầu tư thì Chủ đầu tư có quyền thuê nhà thầu khác thực hiện và toàn bộ kinh phí thuê này do nhà thầu chi trả.
- Bảo trì: Thời gian bảo trì định kỳ trong thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Nhà thầu kê khai và đính kèm file excel và một bản scan có ký, đóng dấu của

nhà thầu theo mẫu sau trong trường hợp nhà thầu chứng minh hợp đồng tương tự thông qua các mặt hàng có cùng mã HS. Nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của thông tin được cung cấp. Chủ đầu tư sẽ đánh giá tính chất và quy mô tương tự của hợp đồng nhà thầu kê khai theo mã HS trên cơ sở các thông tin tại bảng kê khai này và các tài liệu đính kèm.

| STT | Danh mục hàng hóa | Mã HS | Hợp đồng tương tự | Giá trị đã thực hiện của hạng mục hàng hóa tương tự |
|-----|-------------------|-------|-------------------|---|
|     |                   |       |                   |   |

### 1.3.2. Tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa.

- Bảng chào đáp ứng kỹ thuật (bảng so sánh thông số kỹ thuật) theo mẫu tại mục 1.3.3 Chương V. Đề nghị nhà thầu kê khai đầy đủ thông tin, ghi cụ thể tên tài liệu tham chiếu, số trang và trích dẫn nội dung tham chiếu cụ thể. Nhà thầu phải nộp đồng thời file Word của Bảng chào và bản scan có ký đóng dấu hợp lệ.

- Cung cấp Catalogue hoặc các tài liệu kỹ thuật để chứng minh thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT đối với hàng hóa thuộc gói thầu, nếu ngôn ngữ không phải là tiếng Việt phải đính kèm bản dịch sang tiếng Việt theo quy định.

### 1.3.3. Bảng so sánh thông số kỹ thuật chào thầu

- Nhà thầu kê khai đầy đủ thông tin theo mẫu dưới đây và cung cấp file định dạng Word kèm E-HSMT cung cấp file scan bản in cho chữ ký, đóng dấu hợp lệ. Nhà thầu phải đảm bảo và chịu trách nhiệm về sự thống nhất giữa nội dung file Word và file Scan hoàn toàn thống nhất.

### BẢNG SO SÁNH THÔNG SỐ KỸ THUẬT HÀNG HÓA DỰ THẦU

| STT | Nội dung yêu cầu của E-HSMT | Nội dung E-HSMT nhà thầu chào | Tài liệu tham chiếu                             |
|-----|-----------------------------|-------------------------------|---|
| 1   |                             |                               | (Nhà thầu kê khai đầy đủ các thông tin yêu cầu) |

### Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: *Không có bản vẽ*

### Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- *Nội dung kiểm tra: Kiểm tra toàn bộ hàng hóa theo yêu cầu của hợp đồng.*

- *Thử nghiệm: Theo yêu cầu của Chủ đầu tư.*

- *Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật, không đáp ứng như các yêu cầu của E-HSMT thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu*

*phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Toàn bộ các chi phí và chi phí liên quan cho việc tiến hành thay thế hoặc điều chỉnh này do nhà thầu chịu.*